

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-ST

Ngày: 12 – 01 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hùng Phương;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đức Chạc;

2. Bà Dương Thị Vui.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Công Trình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn R, huyện N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 81/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 đối với:

*** Bị cáo:** Võ Đại Th, sinh năm 1968 tại Nam Định;

Nơi cư trú: Tổ dân phố 2, thị trấn R, huyện N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Sỹ Gi, sinh năm 1936, đã chết năm 2020 và bà Lê Thị Đ, sinh năm 1945, hiện đang ở tổ dân phố 2, thị trấn R, huyện N, tỉnh Nam Định; Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1968, hiện đang ở xóm 6, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Con: Có 2 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 1999; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 20/01/2020, bị Tòa án nhân dân huyện N đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, thời hạn 24 tháng. Ngày 01/12/2021, chấp hành xong. Bị cáo Võ Đại Th bị tạm giữ từ ngày 12/12/2022 đến ngày 18/12/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N, có mặt.

Người làm chứng: Chị Trần Thị C, sinh năm 1973, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 12/12/2022, Võ Đại Th đi xe buýt đến thị trấn Q, huyện N sau đó đi phà sang xã Qu, huyện K, tỉnh Ninh Bình mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ 5 hộp pháo hoa nổ với giá 3.000.000 đồng, để đốt trong dịp Tết Nguyên đán. Sau đó, Th đi phà sang thị trấn Q rồi bắt xe buýt về thị trấn R. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi Th đang đi bộ đến khu vực nghĩa trang nhân dân thuộc tổ dân phố 10, thị trấn R thì bị tổ công tác Công an huyện N phát hiện bắt quả tang. Thu giữ một thùng cát tông kích thước (46x27x14)cm bên trong có 05 vật hình hộp đều do 36 ống hình trụ kết lại, vỏ giấy nhiều màu sắc, có chữ nước ngoài. Trong đó, có 03 vật hình hộp kích thước (16x16x12)cm và 02 vật hình hộp kích thước (14x14x12)cm (Niêm phong ký hiệu P); Th khai là pháo hoa nổ đang vận chuyển đi cất giấu để đốt trong dịp tết Nguyên đán. Tổ công tác Công an huyện N đã dẫn giải Võ Đại Th về trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn R lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. (Bút lục số: 5-6; 19-20; 50-60)

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Võ Đại Th, ở tổ dân phố 2, thị trấn R, huyện N, tỉnh Nam Định, không thu giữ đồ vật, tài liệu gì (Bút lục: 8 – 9).

Tại bản kết luận giám định số 02/KL-KTHS ngày 16/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Mẫu ký hiệu P là pháo nổ (loại pháo hoa nổ), tổng khối lượng là 7,215 kg (Bút lục: 12).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, Võ Đại Th đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 10/CT-VKSNH ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Võ Đại Th về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như tội danh và điều luật đã nêu; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Võ Đại Th từ 12 (Mười hai) tháng tù đến 15 (Mười lăm) tháng tù. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để xử lý vật chứng của vụ án; đề nghị áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo đã khai nhận toàn bộ

hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo trình bày lời sau cùng: Thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Võ Đại Th tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay, như vậy đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 12/12/2022 tại khu vực nghĩa trang nhân dân thuộc tổ dân phố 10, thị trấn R, huyện N, tỉnh Nam Định; Võ Đại Th đang có hành vi vận chuyển 7,215 kg pháo hoa nổ, mục đích để đốt trong dịp tết Nguyên đán thì bị bắt quả tang. Pháo nổ là một trong những loại hàng hoá mà Nhà nước cấm buôn bán, tàng trữ, vận chuyển. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm tới hoạt động quản lý của Nhà nước đối với những loại hàng hoá mà pháp luật cấm buôn bán, tàng trữ, vận chuyển. Từ những phân tích đánh giá nêu trên đối chiếu với các quy định của Bộ luật Hình sự thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Võ Đại Th phạm tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, gây nên dư luận xấu trong nhân dân. Vì vậy việc đưa bị cáo Võ Đại Th ra xét xử công khai lưu động, lên án xử lý nghiêm là cần thiết góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm, giữ gìn kỷ cương tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa. Và cũng là tấm gương cảnh tỉnh, là bài học cho những ai cố tình vi phạm pháp luật, kịp thời răn đe những người vì lợi ích cá nhân đã sản xuất, vận chuyển, tàng trữ pháo nổ, đem lại sự bình yên cho nhân dân trong những ngày giáp tết Nguyên đán và đón xuân Quý Mão 2023 an toàn.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Mặt khác trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Từ phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập trung cải tạo đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy gia đình bị cáo khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 thùng cát tông kích thước (46x27x14)cm, bên trong có 5 hộp pháo hoa nổ, niêm phong số 02/KL-KTHS ngày 16/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với người đàn ông bán pháo hoa nổ cho Võ Đại Th ngày 12/12/2022, hiện chưa xác định được tên, địa chỉ nên tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Võ Đại Th phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N là phù hợp.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự

Căn cứ vào Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Võ Đại Th phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.
2. Xử phạt bị cáo Võ Đại Th 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày

12 tháng 12 năm 2022.

3. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu huỷ 01 thùng cát tông kích thước (46x27x14)cm, bên trong có 5 hộp pháo hoa nổ, niêm phong số 02/KL-KTHS ngày 16/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định.

Toàn bộ vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 03 tháng 01 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N với Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Võ Đại Th phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân Tỉnh + huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Bị cáo;
- UBND TT. R;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phạm Hùng Phương